**KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**

**MÔN: CÔNG NGHỆ - LỚP 7**

**Năm học: 2023 – 2024**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng** | | | **% tổng điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | | **Số CH** | | **Thời gian (phút)** |
| **Số CH** | **Thời gian** (phút) | **Số CH** | **Thời gian** (phút) | **Số CH** | **Thời gian** (phút) | **Số CH** | **Thời gian** (phút) | **TN** | **TL** |
| **1** | **Trồng trọt** | ***1.1. Giới thiệu về trồng trọt*** | 2 | 2 | 2 | 2 |  |  |  |  | 4 |  | 4,0 | **12.7** |
| ***1.2. Làm đất trồng cây*** | 1 | 1,5 | 1 | 1.5 |  |  |  |  | 2 |  | 3,0 | **6.4** |
| ***1.3. Gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu, bệnh cho cây*** | 2 | 2,5 | 1 | 1,5 | 2 | 2,5 |  |  | 5 |  | 6,5 | **3.2** |
| ***1.4. Thu hoạch sản phẩm trồng trọt*** | 2 | 2 | 2 | 2,5 | 1 | 1 |  |  | 5 |  | 5,5 | **29.5** |
| ***1.5. Nhân giống vô tính cây trồng*** | 1 | 1 | 1 | 1,5 | 2 | 2,5 | 1 | 4 | 4 | 1 | 9 | **16** |
| ***1.6. Dự án trồng rau an toàn*** | 2 | 2,5 | 1 | 1,5 | 1 | 1,5 |  |  | 4 |  | 5,5 | **20** |
| **2** | **Lâm nghiệp** | ***2.1. Giới thiệu về rừng*** | 2 | 2,5 | 1 | 1,5 | 1 | 1,5 | 1 | 6 | 4 | 1 | 11.5 | **3.2** |
| **Tổng** | | | **12** | **14** | **9** | **12** | **7** | **9** | **2** | **10** | **28** | **2** | **45** | **100** |
| **Tỉ lệ (%)** | | | **40** | | **30** | | **20** | | **10** | |  |  |  |  |
| **Tỉ lệ chung (%)** | | | **70** | | | | **30** | | | |  | |  |  |

**KHUNG ĐẶC TẢ MÔN CÔNG NGHỆ 7 CUỐI HỌC KỲ I**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ đánh giá** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Trồng trọt** | ***1.1. Giới thiệu về trồng trọt*** | **Nhận biết:**  - Trình bày được vai trò, triển vọng của trồng trọt.  - Kể tên được các nhóm cây trồng phổ biến ở Việt Nam.  - Nhận biết được những đặc điểm cơ bản của trồng trọt công nghệ cao.  **Thông hiểu:**  - Nêu được một số phương thức trồng trọt phổ biến.  - Trình bày được đặc điểm cơ bản của một số ngành nghề trong trồng trọt.  **Vận dụng:**  - Nhận thức được sở thích và sự phù hợp của bản thân với các ngành nghề trong trồng trọt. | 2 | 2 | 0 | 0 |
| ***1.2. Làm đất trồng cây*** | **Nhận biết:**  - Nêu được thành phần và vai trò của đất trồng.  **Thông hiểu:**  - Tìm được mục đích và yêu cầu kĩ thuật trong làm đất trồng cây | 1 | 1 | 0 | 0 |
| ***1.3. Gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu, bệnh cho cây*** | **Nhận biết:**  - Trình bày được ý nghĩa, kĩ thuật gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng.  **Vận dụng:**  - Vận dụng được kiến thức vào thực tiễn trồng trọt trong gia đình.  - Có ý thức đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường trong trồng trọt. | 2 | 1 | 2 | 0 |
| ***1.4. Thu hoạch sản phẩm trồng trọt*** | **Nhận biết:**  - Nêu được một số phương pháp phổ biến trong thu hoạch sản phẩm trồng trọt.  **Thông hiểu:**  - Trình bày được mục đích yêu cầu của thu hoạch sản phẩm trồng trọt.  **Vận dụng:**  - Vận dụng kiến thức thu hoạch sản phẩm trồng trọt vào thực tiễn. | 2 | 2 | 1 | 0 |
| ***1.5. Nhân giống vô tính cây trồng*** | **Nhận biết:**  - Trình bày được kĩ thuật nhân giống cây trồng bằng giâm cành.  - Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường.  **Thông hiểu:**  - Thực hiện được việc nhân giống cây trồng bằng phương pháp giâm cành.  **Vận dụng cao**:  - Vận dụng các loại cây sử dụng nhân giống vô tính | 1 | 1 | 2 | 1 |
| ***1.6. Dự án trồng rau an toàn*** | **Nhận biết:**  - Thực hiện được một số công việc trong quy trình trồng rau và chăm sóc rau an toàn.  - Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường trong và sau quá trình thực hành  **Vận dụng:**  **-** Thực hiện các quy trình trồng rau an toàn.  - Thực hiện đúng các bước trồng rau an toàn  **Vận dụng cao:**  - Lập được kế hoạch, tính toán được chi phí việc cho trồng một loại rau trong khay hoặc thùng xốp. | 2 | 1 | 1 | 0 |
| 2 | Lâm nghiệp | ***2.1. Giới thiệu về rừng*** | **Nhận biết:**  - Trình bày được vai trò của rừng đối với môi trường và đời sống con người.  **Thông hiểu:**  - Phân biệt được các loại rừng phổ biến ở nuớc ta. | 2 | 1 | 1 | 1 |
| **Tổng** | | |  | **12** | **9** | **7** | **2** |

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN THANH TRÌ**  **TRƯỜNG THCS VĨNH QUỲNH**  **ĐỀ 1** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I**  **NĂM HỌC 2023 – 2024**  **MÔN: CÔNG NGHỆ 7**  Thời gian làm bài: **45 phút** *(không kể thời gian giao đề)* |

**A. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)** *Hãy lựa chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất?*

**Câu 1**: Dấu hiệu dễ nhận biết nhất khi cây bị thiếu nước là gì?

**A**. Lá cây bị vàng úa.  **B**. Lá cây bị rụng.

**C**. Lá cây bị héo.  **D**. Lá cây có những đốm trắng.

**Câu 2:** Máy gặt được sử dụng để thu hoạch sản phẩm nào sau đây?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A**. Lúa | **B.** Chè | **C**. Cà phê | **D**. Lạc |

**Câu 3**: Nhóm cây trồng nào sau đây đều là cây lương thực?

**A**. Cà phê, lúa, mía.                          **B.** Su hào, cải bắp, cả chua.

**C.** Ngô, khoai lang, khoai tây.          **D** Bông, cao su, chè.

**Câu 4**: Các cây con được tạo ra bằng hình thức nhân giống vô tính có đặc điểm nào sau đây?

**A**. Mang các đặc điểm tốt hơn cây mẹ.

**B**. Mang các đặc điểm giống với cây mẹ.

**C**. Mang các đặc điểm không tốt bằng cây mẹ.

**D**. Mang một nửa đặc điểm của bố và một nửa đặc điểm của mẹ.

**Câu 5**: Bón phân lót cho cây trồng được thực hiện vào thời điểm nào sau đây?

**A**. Bón sau khi cây ra hoa **C**. Bón trước khi thu hoạch.

B. Bón trước khi trồng cây **D**. Bón sau khi cây đậu quả.

**Câu 6:** Trong phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng bằng biện pháp hoá học, yêu cầu “Đảm bảo thời gian cách li đúng quy định” nghĩa là gì?

**A.** Đảm bảo thời gian cách li người phun thuốc với những người khác trong gia đình.

**B.** Đảm bảo thời gian từ khi phun thuốc đến khi thu hoạch.

**C.** Đảm bảo thời gian giữa hai lần phun thuốc.

**D.** Đảm bảo thời gian từ khi trồng đến khi phun thuốc

**Câu 7**: Nhóm cây trồng nào sau đây đều là cây công nghiệp?

A. Chè, cà phê, cao su                          **B.** Bông, hồ tiêu, vải

**C.** Hoa hồng, hoa lan, hoa cúc          **D** Bưởi, nhãn, chôm chôm

**Câu 8**: Tiêu chuẩn chọn cành giâm là

**A**. cành non, khoẻ mạnh; không bị sâu, bệnh.

**B**. cành già, khoẻ mạnh; không bị sâu, bệnh.

**C**. cành bánh tẻ, khoẻ mạnh; không bị sâu, bệnh.

**D**. cành non hoặc bánh tẻ, khoẻ mạnh; không bị sâu, bệnh.

**Câu 9.** Có mấy loại rừng phổ biến ở Việt Nam ?

**A.** 1 **B**. 2 **C**. 4 **D**. 3

**Câu 10:** Nội dung nào sau đây không phải là một trong những yêu cầu khi thu hoạch sản phẩm trồng trọt?

**A**. Thu hoạch hết sản phẩm cùng một thời điểm

**B**. Nhanh gọn, cẩn thận

**C**. Áp dụng phương pháp thu hoạch phù hợp đối với từng loại cây trồng

**D**. Sử dụng dụng cụ thu hoạch phù hợp đối với từng loại cây trồng

**Câu 11:** Phát biểu nào sau đây không đúng về thu hoạch sản phẩm trồng trọt?

**A.** Thu hoạch lúa khi còn xanh sẽ làm giảm năng suất và chất lượng gạo.

**B.** Quả chín nếu không thu hoạch kịp thời quả sẽ bị thối và rụng **.**

**C.** Nên thu hoạch các loại rau càng non càng tốt để đảm bảo chất lượng của rau.

**D.** Tùy điều kiện có thể tiến hành thu hoạch thủ công hoặc thu hoạch cơ giới.

**Câu 12**: Trong các phương án dưới đây, đâu là thứ tự đúng khi làm đất trồng cây?

**A**. Cày đất → Bừa/đập đất → Lên luống. **B**. Cày đất → Lên luống → Bừa/đập đất

**C**. Bừa/đập đất → Cày đất → Lên luống. **D**. Lên luống → Cày đất → Bừa/đập đất

**Câu 13**: Khi nào cần tỉa cây?

**A**. Cây mọc quá dày. **B**. Cây mọc không đồng đều

**C**. Cây mọc quá thưa. **D**. Cây trồng bị thiếu nước.

**Câu 14**: Nhúng cành giâm vào dung dịch thuốc kích thích ra rễ trong thời gian bao lâu?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A**. 5 – 10 phút | **B**. 10 – 15 phút | **C**. 5 – 10 giây | **D**. 15 – 20 giây |

**Câu 15**: Đâu là ưu điểm của phương pháp nhân giống vô tính của cây trồng

**A**. Cây thích nghi tốt

**B**. Cây giữ được đặc tính của cây mẹ, nhanh ra hoa, quả.

**C**. Tạo cây con nhiều, nhanh, đồng loạt (đối với giâm cành)

**D**. Cả ba đáp án trên

**Câu 16.** Loại phân bón tốt nhất được sử dụng khi trồng rau an toàn là:

**A.** Phân đạm B. Phân lân C. Phân vi sinh D. Phân kali

**Câu 17**: Nhân giống vô tính thường không áp dụng cho đối tượng cây trồng nào sau đây?

**A**. Cây ăn quả như táo, xoài, bưởi **B**. Cây hoa như hoa hồng, hoa lan, hoa cúc

**C**. Cây lấy hạt như lúa, ngô, lạc (đậu phộng) **D**. Cây lấy gỗ như cây keo, bạch đàn

**Câu 18**: Vì sao trong công tác phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng cần thực hiện theo nguyên tắc “phòng là chính”?

**A**. Vì có sự chuẩn bị trước cây đỡ bị bệnh

**B**. Vì phòng bệnh ít tốn công, cây sinh trưởng tốt, sâu bệnh ít, giá thành thấp

**C**. Vì khi cây bị bệnh dễ dàng chữa trị, ít tốn chi phí

**D**. Vì cây sẽ khỏe mạnh, lớn nhanh hơn.

**Câu 19**: Hãy lựa chọn phương án đúng về lí do rừng được ví như lá phổi xanh của Trái Đất.

**A**. Khả năng chắn gió, bão của cây rừng.

**B**. Khả năng quang hợp của cây xanh hấp thụ CO2 và thải ra O2 giúp điều hòa khi hậu.

**C**. Khả năng cung cấp củi, gỗ cho con người.

**D**. Khả năng bảo tồn và lưu trữ nguồn gen sinh vật.

**Câu 20**: Rừng là một hệ sinh thái bao gồm

**A**. thực vật rừng và động vật rừng.

**B**. đất rừng và thực vật rừng.

**C**. đất rừng và động vật rừng.

**D**. sinh vật rừng, đất rừng và các yếu tố môi trường khác.

**Câu 21.** Một trong những ưu điểm của phương thức trồng trọt trong nhà có mái che là:

A. Tiến hành đơn giản. B. Chi phí đầu tư thấp.

C. Cây trồng không cần chăm sóc. D. Có thể trồng được rau trái vụ.

**Câu 22.** Đặc điểm của trồng trọt công nghệ cao là:

**A**. Ứng dụng quy trình canh tác tiên tiến, canh tác hữu cơ, công nghệ sinh học

**B**. Sử dụng giống câu trồng cho năng suất, chất lượng cao

**C**. Ứng dụng thiết bị và quy trình quản lí tự động hóa

**D**. Cả 3 đáp án trên

**Câu 23.** Khi trồng rau an toàn, người ta tưới nước vào thời gian:

A. Sáng sớm hoặc trưa B. Trưa hoặc chiều mát

C. Sáng sớm hoặc chiều mát D. Trưa hoặc tối

**Câu 24**: Thu hoạch khoai tây bằng phương pháp:

**A**. Hái **B**. Nhổ.

**C**. Đào  **D**. Cắt

**Câu 25:** Rừng chắn cát ở nước ta tập trung ở đâu?

**A**. Vùng đầu nguồn các con sông. **B**. Vùng đồng bằng.

**C**. Vùng ven biển. **D**. Vùng trung du.

**Câu 26.** Nhóm cây trồng sau đây đều là cây rau:

A. Cà phê, lúa, ngô. B. Rau muống, cải bắp, xúp lơ

C. Khoai lang, khoai tây, mía. D. Bông, cao su, cà phê.

**Câu 27**. Vai trò của rừng phòng hộ:

**A**. Bảo vệ đất **B**. Chống sa mạc hóa

**C.** Điều hòa khí hậu **D**. Cả 3 đáp án trên

**Câu 28**. Việc sử dụng thùng xốp đã qua sử dụng để trồng rau an toàn có ý nghĩa:

**A**. Giúp cây nhanh lớn. **B**. Bảo vệ môi trường.

**C.** Thuận lợi cho việc chăm sóc. **D**. Hạn chế nguồn sâu bệnh.

**B. TỰ LUẬN (3 điểm):**

**Câu 1 (1 điểm)**: Nêu tên các phương pháp nhân giống vô tính cây trồng. Trong phương pháp nhân giống vô tính cây trồng bằng kĩ thuật giâm cành, việc cắt bớt phiến lá của cành giâm nhằm mục đích gì?

**Câu 2 (2 điểm).** Rừng là gì? Nêu vai trò của rừng đối với môi trường và đời sống con người?

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN THANH TRÌ**  **TRƯỜNG THCS VĨNH QUỲNH**  **ĐỀ 2** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I**  **NĂM HỌC 2023 – 2024**  **MÔN : CÔNG NGHỆ 7**  Thời gian làm bài: **45 phút** *(không kể thời gian giao đề)* |

**A. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)** *Hãy lựa chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất?*

**Câu 1**: Các cây con được tạo ra bằng hình thức nhân giống vô tính có đặc điểm nào sau đây?

**A**. Mang các đặc điểm tốt hơn cây mẹ.

**B**. Mang các đặc điểm giống với cây mẹ.

**C**. Mang các đặc điểm không tốt bằng cây mẹ.

**D**. Mang một nửa đặc điểm của bố và một nửa đặc điểm của mẹ.

**Câu 2**: Nhóm cây trồng nào sau đây đều là cây công nghiệp?

A. Chè, cà phê, cao su                          **B.** Bông, hồ tiêu, vải

**C.** Hoa hồng, hoa lan, hoa cúc          **D** Bưởi, nhãn, chôm chôm

**Câu 3**: Bón phân lót cho cây trồng được thực hiện vào thời điểm nào sau đây?

**A**. Bón sau khi cây ra hoa **C**. Bón trước khi thu hoạch.

B. Bón trước khi trồng cây **D**. Bón sau khi cây đậu quả.

**Câu 4**: Dấu hiệu dễ nhận biết nhất khi cây bị thiếu nước là gì?

**A**. Lá cây bị vàng úa.  **B**. Lá cây bị rụng.

**C**. Lá cây bị héo.  **D**. Lá cây có những đốm trắng.

**Câu 5:** Máy gặt được sử dụng để thu hoạch sản phẩm nào sau đây?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A**. Lúa | **B.** Chè | **C**. Cà phê | **D**. Lạc |

**Câu 6:** Trong phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng bằng biện pháp hoá học, yêu cầu “Đảm bảo thời gian cách li đúng quy định” nghĩa là gì?

**A.** Đảm bảo thời gian cách li người phun thuốc với những người khác trong gia đình.

**B.** Đảm bảo thời gian từ khi phun thuốc đến khi thu hoạch.

**C.** Đảm bảo thời gian giữa hai lần phun thuốc.

**D.** Đảm bảo thời gian từ khi trồng đến khi phun thuốc

**Câu 7**: Vì sao trong công tác phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng cần thực hiện theo nguyên tắc “phòng là chính”?

**A**. Vì có sự chuẩn bị trước cây đỡ bị bệnh

**B**. Vì phòng bệnh ít tốn công, cây sinh trưởng tốt, sâu bệnh ít, giá thành thấp

**C**. Vì khi cây bị bệnh dễ dàng chữa trị, ít tốn chi phí

**D**. Vì cây sẽ khỏe mạnh, lớn nhanh hơn.

**Câu 8**: Nhóm cây trồng nào sau đây đều là cây lương thực?

**A**. Cà phê, lúa, mía.                          **B.** Su hào, cải bắp, cả chua.

**C.** Ngô, khoai lang, khoai tây.          **D** Bông, cao su, chè.

**Câu 9**. Việc sử dụng thùng xốp đã qua sử dụng để trồng rau an toàn có ý nghĩa:

**A**. Giúp cây nhanh lớn. **B**. Bảo vệ môi trường.

**C.** Thuận lợi cho việc chăm sóc. **D**. Hạn chế nguồn sâu bệnh.

**Câu 10**: Tiêu chuẩn chọn cành giâm là

**A**. cành non, khoẻ mạnh; không bị sâu, bệnh.

**B**. cành già, khoẻ mạnh; không bị sâu, bệnh.

**C**. cành bánh tẻ, khoẻ mạnh; không bị sâu, bệnh.

**D**. cành non hoặc bánh tẻ, khoẻ mạnh; không bị sâu, bệnh.

**Câu 11.** Có mấy loại rừng phổ biến ở Việt Nam ?

**A.** 1 **B**. 2 **C**. 4 **D**. 3

**Câu 12:** Nội dung nào sau đây không phải là một trong những yêu cầu khi thu hoạch sản phẩm trồng trọt?

**A**. Thu hoạch hết sản phẩm cùng một thời điểm

**B**. Nhanh gọn, cẩn thận

**C**. Áp dụng phương pháp thu hoạch phù hợp đối với từng loại cây trồng

**D**. Sử dụng dụng cụ thu hoạch phù hợp đối với từng loại cây trồng

**Câu 13.** Loại phân bón tốt nhất được sử dụng khi trồng rau an toàn là:

**A.** Phân đạm B. Phân lân C. Phân vi sinh D. Phân kali

**Câu 14.** Một trong những ưu điểm của phương thức trồng trọt trong nhà có mái che là:

A. Tiến hành đơn giản. B. Chi phí đầu tư thấp.

C. Cây trồng không cần chăm sóc. D. Có thể trồng được rau trái vụ.

**Câu 15**: Nhúng cành giâm vào dung dịch thuốc kích thích ra rễ trong thời gian bao lâu?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A**. 5 – 10 phút | **B**. 10 – 15 phút | **C**. 5 – 10 giây | **D**. 15 – 20 giây |

**Câu 16:** Phát biểu nào sau đây không đúng về thu hoạch sản phẩm trồng trọt?

**A.** Thu hoạch lúa khi còn xanh sẽ làm giảm năng suất và chất lượng gạo.

**B.** Quả chín nếu không thu hoạch kịp thời quả sẽ bị thối và rụng **.**

**C.** Nên thu hoạch các loại rau càng non càng tốt để đảm bảo chất lượng của rau.

**D.** Tùy điều kiện có thể tiến hành thu hoạch thủ công hoặc thu hoạch cơ giới.

**Câu 17**: Trong các phương án dưới đây, đâu là thứ tự đúng khi làm đất trồng cây?

**A**. Cày đất → Bừa/đập đất → Lên luống. **B**. Cày đất → Lên luống → Bừa/đập đất

**C**. Bừa/đập đất → Cày đất → Lên luống. **D**. Lên luống → Cày đất → Bừa/đập đất

**Câu 18**: Khi nào cần tỉa cây?

**A**. Cây mọc quá dày. **B**. Cây mọc không đồng đều

**C**. Cây mọc quá thưa. **D**. Cây trồng bị thiếu nước.

**Câu 19**: Thu hoạch khoai tây bằng phương pháp:

**A**. Hái **B**. Nhổ.

**C**. Đào  **D**. Cắt

**Câu 20:** Rừng chắn cát ở nước ta tập trung ở đâu?

**A**. Vùng đầu nguồn các con sông. **B**. Vùng đồng bằng.

**C**. Vùng ven biển. **D**. Vùng trung du.

**Câu 21**: Đâu là ưu điểm của phương pháp nhân giống vô tính của cây trồng

**A**. Cây thích nghi tốt

**B**. Cây giữ được đặc tính của cây mẹ, nhanh ra hoa, quả.

**C**. Tạo cây con nhiều, nhanh, đồng loạt (đối với giâm cành)

**D**. Cả ba đáp án trên

**Câu 22**: Nhân giống vô tính thường không áp dụng cho đối tượng cây trồng nào sau đây?

**A**. Cây ăn quả như táo, xoài, bưởi **B**. Cây hoa như hoa hồng, hoa lan, hoa cúc

**C**. Cây lấy hạt như lúa, ngô, lạc (đậu phộng) **D**. Cây lấy gỗ như cây keo, bạch đàn

**Câu 23**. Vai trò của rừng phòng hộ:

**A**. Bảo vệ đất **B**. Chống sa mạc hóa

**C.** Điều hòa khí hậu **D**. Cả 3 đáp án trên

**Câu 24**: Rừng là một hệ sinh thái bao gồm

**A**. thực vật rừng và động vật rừng.

**B**. đất rừng và thực vật rừng.

**C**. đất rừng và động vật rừng.

**D**. sinh vật rừng, đất rừng và các yếu tố môi trường khác.

**Câu 25**: Hãy lựa chọn phương án đúng về lí do rừng được ví như lá phổi xanh của Trái Đất.

**A**. Khả năng chắn gió, bão của cây rừng.

**B**. Khả năng quang hợp của cây xanh hấp thụ CO2 và thải ra O2 giúp điều hòa khi hậu.

**C**. Khả năng cung cấp củi, gỗ cho con người.

**D**. Khả năng bảo tồn và lưu trữ nguồn gen sinh vật.

**Câu 26.** Đặc điểm của trồng trọt công nghệ cao là:

**A**. Ứng dụng quy trình canh tác tiên tiến, canh tác hữu cơ, công nghệ sinh học

**B**. Sử dụng giống câu trồng cho năng suất, chất lượng cao

**C**. Ứng dụng thiết bị và quy trình quản lí tự động hóa

**D**. Cả 3 đáp án trên

**Câu 27.** Nhóm cây trồng sau đây đều là cây rau:

A. Cà phê, lúa, ngô. B. Rau muống, cải bắp, xúp lơ

C. Khoai lang, khoai tây, mía. D. Bông, cao su, cà phê.

**Câu 28.** Khi trồng rau an toàn, người ta tưới nước vào thời gian:

A. Sáng sớm hoặc trưa B. Trưa hoặc chiều mát

C. Sáng sớm hoặc chiều mát D. Trưa hoặc tối

**B. TỰ LUẬN (3 điểm):**

**Câu 1 (1 điểm)**: Nêu tên các phương pháp nhân giống vô tính cây trồng. Trong phương pháp nhân giống vô tính cây trồng bằng kĩ thuật giâm cành, việc cắt bớt phiến lá của cành giâm nhằm mục đích gì?

**Câu 2 (2 điểm).** Rừng là gì? Nêu vai trò của rừng đối với môi trường và đời sống con người?

# ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ 1

# TRẮC NGHIỆM (7 điểm): Mỗi câu đúng 0,25 điểm

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** |
| **Đ.án** | C | A | C | B | B | B | A | C | D | A | C |
| **Câu** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** | **21** | **22** |
| **Đ.án** | A | A | C | D | C | C | B | B | D | D | D |
| **Câu** | **23** | **24** | **25** | **26** | **27** | **28** |  |  |  |  |  |
| **Đ.án** | A | C | C | B | D | C |  |  |  |  |  |

# TỰ LUẬN (3 điểm):

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| 1 | HS vận dụng kiến thức về thu hoạch sản phẩm trồng trọt để thực hiện thu hoạch một số sản phẩm phù hợp với gia đình/ địa phương:  + Hái: rau, đỗ, nhãn, chôm chôm...  + Nhổ: Lạc, su hào, cà rốt, củ cải...  + Đào: khoai tây, khoai lang,...  + Cắt: Lúa, bắp cải, hoa.... | 1.0 |
| 2 | * Rừng là một hệ sinh thái bao gồm hệ thực vật rừng, động vật rừng, vi sinh vật rừng, đất rừng và các yếu tố môi trường khác, trong đó hệ thực vật là thành phần chính của rừng. * Vai trò của rừng đối với môi trường và đời sống con người:   + Cung cấp nguồn gỗ  + Điều hòa không khí, điều hòa nước  + Chống biến đổi khí hậu  + Là nơi cư trú của động vật, thực vật và lưu trữ các nguồn gene quý hiếm  + Bảo vệ và ngăn gió bão, chống xói mòn đất,… | 0.5  1.5 |

# ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ 2

# TRẮC NGHIỆM (7 điểm) : Mỗi câu đúng 0,25 điểm

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** |
| **Đ.án** | B | A | B | C | A | B | B | C | C | C | D |
| **Câu** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** | **21** | **22** |
| **Đ.án** | A | C | D | C | C | A | A | C | C | D | C |
| **Câu** | **23** | **24** | **25** | **26** | **27** | **28** |  |  |  |  |  |
| **Đ.án** | D | D | B | D | B | A |  |  |  |  |  |

# TỰ LUẬN (3 điểm):

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| 1 | HS vận dụng kiến thức về thu hoạch sản phẩm trồng trọt để thực hiện thu hoạch một số sản phẩm phù hợp với gia đình/ địa phương:  + Hái: rau, đỗ, nhãn, chôm chôm...  + Nhổ: Lạc, su hào, cà rốt, củ cải...  + Đào: khoai tây, khoai lang,...  + Cắt: Lúa, bắp cải, hoa.... | 1.0 |
| 2 | * Rừng là một hệ sinh thái bao gồm hệ thực vật rừng, động vật rừng, vi sinh vật rừng, đất rừng và các yếu tố môi trường khác, trong đó hệ thực vật là thành phần chính của rừng. * Vai trò của rừng đối với môi trường và đời sống con người:   + Cung cấp nguồn gỗ  + Điều hòa không khí, điều hòa nước  + Chống biến đổi khí hậu  + Là nơi cư trú của động vật, thực vật và lưu trữ các nguồn gene quý hiếm  + Bảo vệ và ngăn gió bão, chống xói mòn đất,… | 0.5  1.5 |